

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2696/BHXH-CSXH

V/v hướng dẫn thực hiện các chế độ BHXH kể từ ngày
01/7/2017

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2017

Kính gửi: - Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng;
- Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân.

Thực hiện Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi tắt là Nghị định số 47/2017/NĐ-CP), Thông tư số 02/2017/TT-BNV ngày 12/5/2017 của Bộ Nội vụ, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam hướng dẫn thực hiện chế độ BHXH từ ngày 01/7/2017 như sau:

I. Giải quyết các chế độ BHXH từ ngày 01/7/2017

1. Chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe

- Người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do nhà nước quy định bắt đầu hưởng chế độ ốm đau hoặc thai sản hoặc trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe từ ngày 01/7/2017 trở đi thì mức hưởng được tính trên mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng.

Đối với người lao động đang hưởng chế độ ốm đau hoặc thai sản hoặc trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe từ trước ngày 01/7/2017 mà từ ngày 01/7/2017 trở đi vẫn đang trong thời hạn hưởng thì vẫn hưởng theo mức đang hưởng trước ngày 01/7/2017.

2. Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ - BNN)

- Người lao động bắt đầu hưởng trợ cấp TNLĐ - BNN từ ngày 01/7/2017 trở đi thì mức trợ cấp được tính trên mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng.

- Người lao động bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên mà bị liệt cột sống hoặc mù hai mắt hoặc cụt, liệt hai chi hoặc bị bệnh tâm thần, hưởng trợ cấp TNLĐ - BNN từ ngày 01/7/2017 trở đi thì mức trợ cấp phục vụ hàng tháng được tính trên mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng.

3. Chế độ hưu trí

- Đối với người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do nhà nước quy định mà hưởng chế độ hưu trí từ ngày 01/7/2017 trở đi thì mức hưởng được tính trên mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng.

- Người lao động nghỉ việc đủ điều kiện hưởng lương hưu hoặc BHXH một lần kể từ ngày 01/7/2017 trở đi, mà trước ngày 01/01/2007 đã có thời gian đóng BHXH bao gồm phụ cấp khu vực thì mức hưởng trợ cấp khu vực một lần được tính theo mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng.

- Đối với người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do nhà nước quy định bắt đầu tham gia BHXH bắt buộc từ ngày 01/01/2016 trở đi mà hưởng BHXH một lần thì tiền lương đã đóng BHXH để làm căn cứ tính mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH được điều chỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 63 của Luật BHXH; không điều chỉnh theo mức lương cơ sở tại thời điểm hưởng BHXH một lần.

- Người lao động có từ đủ 20 năm đóng BHXH bắt buộc trở lên bắt đầu hưởng lương hưu từ ngày 01/7/2017 trở đi, nếu mức lương hưu hàng tháng được tính theo quy định mà thấp hơn 1.300.000 đồng thì được bù cho bằng 1.300.000 đồng.

4. Chế độ tử tuất

- Trợ cấp mai táng phí, trợ cấp một lần khi chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp khu vực một lần (nếu có) được tính theo mức lương cơ sở tại tháng người lao động chết, nếu chết từ 01/7/2017 trở đi thì mức trợ cấp được tính theo mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng.

- Trợ cấp tuất hàng tháng được tính theo mức lương cơ sở tại thời điểm hưởng trợ cấp. Đối với những thân nhân bắt đầu hưởng trợ cấp tuất hàng tháng từ ngày 01/7/2017 trở đi thì mức trợ cấp tuất hàng tháng được tính theo mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng.

- Người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do nhà nước quy định đang đóng hoặc đang bảo lưu thời gian đóng BHXH mà chết thì trợ cấp tuất một lần được tính trên mức lương cơ sở tại tháng người lao động chết.

Đối với người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do nhà nước quy định bắt đầu tham gia BHXH bắt buộc từ ngày 01/01/2016 trở đi và người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định mà chết thì tiền lương đã đóng BHXH làm căn cứ tính mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH để tính trợ cấp tuất một lần được điều chỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 63 của Luật BHXH.

5. Trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã, phường, thị trấn

a) Cán bộ xã, phường, thị trấn đang chờ đủ tuổi hưởng trợ cấp hàng tháng quy định tại Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ và Khoản 1, Điều 38 Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội mà hưởng trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/7/2017 trở đi thì mức trợ cấp hàng tháng tính tại thời điểm ngày 01/01/2003 và được điều chỉnh qua các đợt cụ thể theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Mục II Công văn số 3320/BHXH-CSXH ngày 24/8/2016 của BHXH Việt Nam, từ 01/7/2017 được điều chỉnh tăng thêm 7,44%.

b) Người có thời gian tham gia BHXH theo Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ; cán bộ chuyên trách cấp xã đang tự đóng tiếp BHXH và cán bộ chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ, từ ngày 01/7/2017 hưởng chế độ hưu trí hoặc BHXH một lần thì mức bình quân tiền lương tháng làm căn cứ tính lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, BHXH một lần của số tháng đóng BHXH theo chế độ tiền lương do Nhà nước quy định được tính theo mức lương cơ sở 1.300.000 đồng, số tháng đóng BHXH theo mức sinh hoạt phí quy định tại Nghị định số 09/1998/NĐ-CP được điều chỉnh theo mức tăng tương ứng của mức tiền lương tối thiểu chung trước ngày 01/7/2013, từ ngày 01/7/2013 theo mức tăng của mức lương cơ sở từng thời kỳ.

6. Người đủ điều kiện hưởng trợ cấp theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ và bắt đầu hưởng từ ngày 01/7/2017 trở đi đến khi Chính phủ ban hành quy định mới về điều chỉnh mức hưởng thì mức trợ cấp hàng tháng bằng 849.219 đồng/tháng.

II. Tổ chức thực hiện

1. BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân: Tổ chức thực hiện việc giải quyết chế độ BHXH đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Công văn này.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin, Ban Quản lý dự án phần mềm nghiệp vụ: Có trách nhiệm điều chỉnh các phần mềm xét duyệt, phần mềm quản lý và chi trả các chế độ BHXH kể từ ngày 01/7/2017 trở đi theo đúng quy định của pháp luật về BHXH và hướng dẫn tại văn bản này.

3. Các đơn vị khác thuộc BHXH Việt Nam: Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, thực hiện các nội dung liên quan theo quy định và hướng dẫn tại văn bản này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về BHXH Việt Nam để nghiên cứu, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Website BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, CSXH (5b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Đình Liệu